

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-5-2023
“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Hiểu;
- Ông Đỗ Văn Chúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 311/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2023/QĐST-HN ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Sơn Thị Ngọc T, sinh năm 1986 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Lạc C, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Anh Trần Minh Q, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đại Tền, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 02 năm 2023 và các lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án chị Sơn Thị Ngọc T là nguyên đơn trình bày:

Chị T với anh Q tự nguyện cưới nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Nguyên nhân mâu thuẫn: anh Q không chí thú làm ăn, rượu chè và xúc phạm chị T. Tháng 01/2023 chị T bỏ về nhà mẹ tại ấp Hòa Lạc C, xã Lương Hòa

A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đến nay, coi như đây là thời gian chúng tôi sống ly thân. Nên nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh Trần Minh Q. Về con chung, tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Minh Q vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Sơn Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với anh Q được Tòa án triệu tập tham gia xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Q vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt anh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Ly hôn”. Bị đơn cư trú tại ấp Đại Tền, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Về xác định tư cách đương sự, xác minh thu thập chứng cứ và thời hạn chuẩn bị xét xử đều thực hiện theo các quy định tại các Điều 68, Điều 97 và Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Sơn Thị Ngọc T và anh Trần Minh Q kết hôn vào năm 2022. Có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16 tháng 12 năm 2022. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống chị T cho rằng giữa anh chị có mâu thuẫn, anh Q không quan tâm chăm sóc chị cũng như con chung. Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Q hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử mà anh Q không đến Tòa án trình bày ý kiến mong muốn vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ và không có văn bản trả lời phản bác các yêu cầu của chị T, coi như anh Q từ bỏ quyền được yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích pháp của mình. Căn cứ vào lời khai xác nhận của chị T trong quá trình giải quyết vụ án như đã nêu phần trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận mâu thuẫn giữa chị T với anh Q là trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh Q.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Sơn Thị Ngọc T xác định không có, anh Trần Minh Q không có văn bản phản đối hoặc ý kiến đối với vụ án nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Sơn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Q không phải chịu án phí.

[5] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Thị Ngọc T.

Về hôn nhân: Chị Sơn Thị Ngọc T được ly hôn với anh Trần Minh Q.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Sơn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bằng 300.000 đồng nhưng cần trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014775 ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị T không phải nộp tiếp. Anh Trần Minh Q không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hiểu

Đỗ Văn Chúc

Phạm Hoàng Nguyên

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS ND H. Châu Thành;
- Cc. THA DS H. Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS (VP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Nguyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

Trần Thị Sang

Thi Thị Thanh Trúc

Phạm Hoàng Nguyên